

Bản án số: 44/2020/HNGĐ-ST
Ngày 31-8-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng

Bà Vũ Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXX-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Công LG, nơi cư trú: Số 332 LĐ, phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hải H, nơi cư trú: Số 332 LĐ, phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 7 năm 2020, bản tự khai nguyên đơn là anh Đinh Công LG trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Công LG và chị Nguyễn Thị Hải H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào ngày 13/6/2007. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc thời gian đầu sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Đến năm 2015,

khi anh chuyển công tác vào thành phố Hồ Chí Minh thì anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, căng thẳng hơn. Anh chị không có tiếng nói chung, đến tháng 11/2018 thì mâu thuẫn lên đến đỉnh điểm. Nguyên nhân do tính cách, lối sống của hai bên không hòa hợp, cuộc sống căng thẳng, không hạnh phúc. Anh chị đã mất lòng tin đối với nhau, thời gian anh LG đi công tác xa nhà chị H nghi ngờ anh LG có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Gia đình hai bên đã hòa giải, bản thân anh LG đã đề nghị nói chuyện với chị H nhiều lần nhưng chị H đã chặn toàn bộ liên lạc mặc dù anh chị vẫn sống chung một nhà. Tháng 12/2019, anh LG đã làm đơn ly hôn gửi Tòa án nhân dân quận Hải An, đến tháng 3/2020, anh đã rút đơn khởi kiện để vợ chồng có thêm thời gian suy nghĩ, đoàn tụ nhưng đến nay anh chị không những không thể hàn gắn mà mâu thuẫn ngày một trầm trọng hơn, căng thẳng, cuộc sống cảm thấy rất áp lực. Anh LG thấy cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài được hơn nữa nên làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đinh Thị Bảo NG, sinh ngày 25/01/2009 và Đinh Công BA, sinh ngày 27/8/2011. Anh LG yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Công BA vì anh và cháu cùng giới tính nên anh dễ chăm sóc và nói chuyện với con hơn, còn cháu Bảo NG là con gái nên giao cho mẹ cháu nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là chị Nguyễn Thị Hải H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H xác nhận lời trình bày của anh LG về thời gian điều kiện kết hôn cũng như mâu thuẫn là đúng. Thời điểm vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn đỉnh điểm là năm 2018, chị phát hiện anh LG có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Trước đó khoảng 01 năm anh LG thường xuyên đi sớm về muộn và nói đi công tác, không nghe điện thoại của chị dẫn đến việc chị nghi ngờ anh có quan hệ bất chính với người phụ nữ ở Hải Dương. Đến tháng 11/2018 anh LG có thừa nhận việc anh có quan hệ với chị Hiền ở Hải Dương và chị Hiền đang có bầu. Sau đó anh chị đã bình tĩnh đề nghị nói chuyện với nhau nhưng không có kết quả. Chị cảm thấy mình bị đối xử tệ bạc nên đã viết đơn ly hôn để dọa anh LG, chỉ mong anh LG thay đổi. Tuy nhiên kể từ đó đến nay anh LG vẫn không thay đổi, anh LG vẫn tiếp tục quan hệ với chị Hiền. Chị đã nói chuyện với anh LG nếu có một lời quay lại thì chị sẽ chấp nhận tha thứ vì các con. Tuy nhiên từ năm 2019 đến nay anh LG thường xuyên không ngủ tại nhà, không quan tâm đến gia đình nữa. Cuối năm 2019 anh LG đã có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An giải quyết cho anh LG được ly hôn với chị, sau khi hòa giải anh LG đã rút đơn khởi kiện nhưng đến nay vợ chồng anh chị không thể hàn gắn mâu thuẫn để đoàn tụ được nên chị cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như anh LG trình bày là đúng. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi cả hai con, anh LG phải cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000đồng/tháng.

- Về tài sản chung: Giữa chị và anh LG không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Đinh Công LG vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H; anh có nguyện vọng được nuôi một trong hai con chung (con trai cũng được, con gái cũng được), việc cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh LG tự nguyện hỗ trợ chị H 100.000.000 đồng và trả chị H 30.000.000đồng anh đã vay của chị H.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Hải H đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án giao cả hai con chung cho chị nuôi dưỡng, vì: Anh LG có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác và đã đưa hai con chung của anh chị đến nhà người phụ nữ đó chơi. Anh LG là người sống thiếu trách nhiệm với gia đình, vợ con trong thời gian vợ chồng mâu thuẫn anh LG thường xuyên đi chơi về muộn, thậm chí thường xuyên đi qua đêm, có những lần còn đi dài ngày và không nghe điện thoại của chị. Anh LG là tấm gương không tốt về đạo đức vì thường xuyên có xung đột, lời nói cử chỉ không đúng mực với cha mẹ. Anh LG không có đủ nhân cách sống, không thể nuôi dạy các con nên người. Vì vậy chị cho rằng anh LG không đủ tư cách và đạo đức để nuôi dạy các con nên chị tha thiết được nuôi cả hai con chung. Tuy nhiên tại phiên tòa, chị H không đưa ra căn cứ chứng minh. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị yêu cầu mỗi tháng anh LG phải cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000đồng. Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa hai anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 19, 56 Luật HNGĐ: Yêu cầu của nguyên đơn là anh Đinh Công LG đề nghị được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hải H có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Hiện tại 02 con chung đang ở cùng chị H. Ly hôn, anh LG có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu An còn để chị H nuôi dưỡng cháu NG. Tiền cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên chị H muốn được nuôi dưỡng cả hai con và yêu cầu anh LG cấp dưỡng 5.000.000đồng/tháng. Chị H

hiện đang làm giáo viên mầm non mức lương hơn 5.000.000đồng/tháng. Cả hai cháu đều có đơn xin được ở với mẹ để đảm bảo cuộc sống, sinh hoạt. Căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật HNGĐ: Giao con 02 chung là Đinh Thị Bảo NG, sinh ngày 25/01/2009 và Đinh Công BA, sinh ngày 27/08/2011 cho chị H nuôi dưỡng, anh LG phải cấp dưỡng tiền nuôi con từ 3.000.000 đến 5.000.000đồng/tháng đến khi các cháu trưởng thành.

Về tài sản chung: Không đặt ra vấn đề giải quyết

Về án phí: Anh LG phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:*

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là chị Nguyễn Thị Hải H; hiện đang cư trú tại: Số 332 Lũng Đông, Đằng Hải, quận Hải An, Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:*

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Công LG và chị Nguyễn Thị Hải H quyết định kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, đỉnh điểm từ năm 2018, nguyên nhân do anh chị sống không còn tin tưởng nhau, chị H nghi ngờ anh LG có quan hệ với người phụ nữ khác không quan tâm đến gia đình. Cuối năm 2019, anh LG đã làm đơn ly hôn gửi Tòa án nhưng sau đó đã rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ. Từ đó đến nay mâu thuẫn không những không được giải quyết mà còn căng thẳng hơn nên anh LG tiếp tục làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An giải quyết cho anh được ly hôn với chị H. Bà Đào Thị Vĩ là mẹ đẻ anh LG và bà Đoàn Thị Lĩnh là mẹ đẻ của chị H đều xác nhận anh LG và chị H xảy ra mâu thuẫn đã lâu, hai bên gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh LG đã từng làm đơn ly hôn tại Tòa án, tuy nhiên rút đơn khởi kiện để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng mâu thuẫn giữa hai anh chị không giải quyết được. Nay anh LG tiếp tục có đơn khởi kiện xin ly hôn với chị H, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Như vậy, xét mâu thuẫn của vợ chồng chị anh LG và chị H đã trầm trọng, cả hai

không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không cùng nhau chia sẻ cũng như giải quyết các vấn đề phát sinh trong cuộc sống vợ chồng, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên thấy rằng mâu thuẫn của anh LG và chị H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh LG, giải quyết cho anh LG được ly hôn với chị H theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh LG và chị H có hai con chung là cháu Đinh Thị Bảo NG, sinh ngày 25/01/2009 và Đinh Công BA, sinh ngày 27/8/2011. Anh LG mong muốn được nuôi cháu BA, chị H đề nghị được nuôi cả hai cháu. Xét về mặt tình cảm: Hai cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Tuy nhiên xét về điều kiện nuôi con: Cả anh LG và chị H đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Chị H đang là giáo viên mầm non, thu nhập ổn định hàng tháng trên 5.000.000đồng, anh LG làm tại công ty TNHH TM nhựa tổng hợp Green Plastic với thu nhập hàng tháng là 10.000.000 đồng. Anh LG có nguyện vọng được nuôi một trong hai con chung. Căn cứ vào điều kiện vật chất, tinh thần như chỗ ăn, ở, sinh hoạt, học tập, vui chơi ... của các con thì anh chị đều đáp ứng nên việc giao cho mỗi người nuôi dưỡng một con chung là hợp lý và có căn cứ chấp nhận. Xét cháu Bảo NG là con gái cần sự chăm sóc của mẹ, cháu BA là con trai thì giao cho bố sẽ phù hợp với tâm sinh lý giới tính. Tuy nhiên cháu BA có nguyện vọng được ở với mẹ, đồng thời trong nguyện vọng của mình cháu ghi: “Nếu ở với bố cháu sẽ tự tử”. Chính vì vậy xét góc độ tâm lý của các cháu thì giao cháu BA cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bảo NG cho anh LG trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh LG không yêu cầu và việc giao cho anh chị mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con chung nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về tài sản chung: Anh LG và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[6] ghi nhận sự tự nguyện của anh LG hỗ trợ chị H 100.000.000đồng và trả chị H 30.000.000đồng đã vay của chị H.

[7] Về án phí: Anh Đinh Công LG phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Anh Đinh Công LG và chị Nguyễn Thị Hải H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Công LG được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hải H.

2. Về con chung:

- Giao con chung là cháu Đinh Thị Bảo NG, sinh ngày 25/01/2009 cho anh Đinh Công LG; giao con chung là cháu Đinh Công BA, sinh ngày 27/8/2011 cho chị Nguyễn Thị Hải H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh LG không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Anh LG và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh LG là hỗ trợ chị H 100.000.000 đồng và trả chị H 30.000.000 đồng đã vay của chị H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí: Anh Đinh Công LG phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ đi số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005729 ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Anh LG đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đằng Hải, quận Hải An, Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Minh Hằng Vũ Thị Bích Thủy

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy,
tp Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng

